

Số: 606/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 448/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Trúc M** sinh năm: 1992

Số Căn cước công dân: 080192013144; ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi thường trú: B4/18 tổ B, ấp B, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Như trên.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 1989

Số Căn cước công dân: 079089003309; ngày cấp: 28/11/2024

Nơi cấp: Bộ Công an

Nơi thường trú: C, ấp H, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: Như trên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2017 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/3/2017 không còn giá trị về mặt pháp lý.

2.2 Về con chung: Bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1 có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng An N (giới tính nữ) sinh ngày 04/4/2018.

Sau khi ly hôn giao trẻ tên là Nguyễn Hoàng An N (giới tính nữ) sinh ngày 04/4/2018 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1 thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 27 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 27/6/2025 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng cho con được chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông L1 không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà M có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L1 chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông L1 phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1 khai không có, nên Tòa án không xem xét, giải quyết

2.4 Về nợ chung: Bà Bùi Thị Trúc M và ông Nguyễn Thành L1 đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Bùi Thị Trúc M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khất trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0052579 ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Bùi Thị Trúc M đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;(2)
- VKSND H. Bình Chánh;(2)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;(1)
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;(1)
- Lưu hồ sơ vụ án.(5)

THẨM PHÁN

Châu Nguyễn Thanh Thảo

